

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HS-ST

Ngày: 15 - 01 - 2026

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Đoàn Văn Đức

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Ngọc Thảo Nguyên - Là Thư ký Tòa án khu vực 2 - Đà Nẵng.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*  
Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026 Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 01/2026/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Lê Phương Tuấn A; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 15/4/1999 tại TP.Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ D, phường H, TP.Đà Nẵng; Chỗ ở: C Khúc T, phường S, TP.Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 29/5/2019, bị Công an phường T (cũ) xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác; Ngày 05/7/2022, bị Công an quận C (cũ) xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác; Con ông: Lê Văn P và bà: Huỳnh Thị Giáng T; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo bị bắt ngày 15/8/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Ngũ Hành Sơn có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Huỳnh Thị P1 – sinh năm 1996; địa chỉ: số nhà C Khúc T, phường S, TP.Đà Nẵng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 14/8/2025, tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đ phối hợp phối hợp cùng với Công an phường S tiến hành tuần tra trên địa bàn phường, khi đến trước số nhà C Khúc T, phường S thì phát hiện Lê Phương Tuấn A có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện tại túi quần phía trước bên trái Anh đang mặc có 01 gói thuốc lá màu xanh có chữ ESSE bên trong có 01 gói nilong bên trong có 01 viên nén màu xanh và 01 gói nilong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Tuấn A khai nhận số tang vật thu giữ là ma túy loại thuốc lắc và ketamine Tuấn A cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng tang vật .

**Tang vật thu giữ:**

- 01 gói thuốc lá màu xanh có chữ ESSE bên trong có 01 gói nilong bên trong có 01 viên nén màu xanh, ký hiệu A1 và 01 gói nilong có chứa tinh thể rắn màu trắng, ký hiệu A2;

- 01 ĐTDD màu hồng, số IMEI 352898271241359 lắp sim số 0779854347 và 0779561602.

Tại thời điểm bắt quả tang, Tuấn A khai nhận còn cất giấu ma túy tại phòng trọ số 03 tại địa chỉ C K T, phường S, trên cơ sở đó, Cơ quan CSĐT Công an T2.Đà Nẵng tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ số 03, phát hiện và thu giữ:

- Tại dưới kệ bếp trong phòng thu giữ 01 bao nilong màu xanh trắng, trên bao có chữ “Pharmacy”, bên trong có 01 bao nilong (loại túi zip) kích thước khoảng (10x15)cm, bên trong có:

+ 02 viên nén hình tròn có hình răng cưa màu xanh, ký hiệu A1-7;

+ 02 gói nilong màu đỏ, kích thước khoảng (8x5)cm bên ngoài có chữ “Ferrari”, có in hình con ngựa màu trắng, bên trong mỗi gói đều có chất bột màu cam, ký hiệu A1-1;

+ 01 gói nilong màu đỏ, kích thước khoảng (8x5)cm bên ngoài có chữ “Ferrari”, có in hình con ngựa màu đen, bên trong mỗi gói đều có chất bột màu cam, ký hiệu A1-2;

+ 01 gói nilong kích thước khoảng (4x4)cm bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, ký hiệu A1-3;

+ 01 gói nilong kích thước khoảng (4x4)cm bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, ký hiệu A1-4;

+ 01 gói nilong kích thước khoảng (4x4)cm bên trong có 01 viên nén màu xanh nhạt đã vỡ và nhiều mảnh vỡ của viên nén, ký hiệu A1-5;

+ 01 gói nilong kích thước khoảng (4x8)cm bên trong chứa nhiều mảnh vỡ màu xanh, ký hiệu A1-6;

- Dưới kệ bếp phòng trọ có 01 đĩa sứ màu xanh trắng kích thước khoảng (30x15)cm, trên đĩa sứ có:

+ Chất tinh thể rắn màu trắng dạng bột, ký hiệu A2-1;

+ 01 thẻ nhựa kích thước khoảng (8x0,5), trên thẻ có dòng chữ “power card” màu vàng trắng;

+ 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng;

+ 01 ống hút màu trắng, dài khoảng 15cm.

- Tại phía trước phòng trọ thu giữ 01 xe ô tô màu đen nhãn hiệu Mazda BKS 47A-583.90, kiểm tra trên xe thu giữ 01 CCCD mang tên Lê Phương Tuấn A. Tuấn A khai nhận đây là xe của Huỳnh Thị P1 (sinh năm 1996; HKTT: số B N, xã K, tỉnh Đắk Lắk - là bạn gái của Tuấn A), Tuấn A mượn xe của P1 để sử dụng chạy dịch vụ taxi.

Tại Kết luận giám định số 751/KL-KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng KTHS Công an TP.Đà Nẵng xác định:

+ Viên nén màu xanh (mẫu A1) gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,347 gam;

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng (mẫu A2) gửi giám định là ma túy, loại ketamine, khối lượng 1,487 gam;

+ Chất bột màu cam trong 02 gói nilong màu đỏ, bên ngoài có chữ “Ferrari”, có in hình con ngựa màu trắng (mẫu A1-1) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine và Methamphetamine, khối lượng 7,036 gam;

+ Chất bột màu cam trong 01 gói nilong màu đỏ, bên ngoài có chữ “Ferrari”, có in hình con ngựa màu đen (mẫu A1-2) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine và Methamphetamine, khối lượng 3,499 gam;

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng (mẫu A1-3) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,439 gam;

+ Chất rắn dạng tinh thể màu trắng (mẫu A1-4) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 1,647 gam;

+ Chất rắn dạng cục – bột màu xanh (mẫu A1-5) gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,288 gam;

+ Chất rắn dạng cục – bột màu xanh (mẫu A1-6) gửi giám định là ma túy, loại MDMA và Ketamine, khối lượng 0,673 gam;

+ 02 viên nén màu xanh (mẫu A1-7) gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,689 gam;

Chất bột màu trắng (mẫu A2-1) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,243 gam

Qua điều tra xác định:

Phòng trọ số 03 tại địa chỉ C Khúc T, phường S do chị Huỳnh Thị P1 thuê của anh Phạm Ngọc Đ (sinh năm 1991; HKTT: B N, phường H, TP.Đà Nẵng) từ tháng 3/2025. Khoảng đầu tháng 6/2025, Lê Phương Tuấn A đến ở cùng với chị P1. Khoảng giữa tháng 6/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên thông qua mạng xã hội Telegram, Tuấn A có liên hệ với một phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản Telegram “Shin Shin” hỏi mua 17.000.000 đồng ma túy thì người này đồng

ý bán, hẹn địa điểm giao dịch mua bán tại gần bãi đá P, TP.Đà Nẵng. Sau đó, Tuấn A đón G đến điểm hẹn, lấy ma túy đang để ở gốc cây bên đường và để lại số tiền mặt 17.000.000 đồng. Tuấn A kiểm tra thì thấy 03 viên thuốc lắc màu xanh, 03 gói nước vui và 03 gói ma túy ketamine và 02 gói chứa các mảnh vỡ của viên thuốc lắc, sau đó Tuấn A mang về cất giấu tại dưới kệ bếp phòng trọ số 03 tại địa chỉ C Khúc T, phường S nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên, do thấy trên mạng xã hội thời điểm này nhiều người bị bắt vì sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời thường xuyên có nhiều khách đặt xe để chạy dịch vụ nên Tuấn A chưa sử dụng số ma túy đã mua về. Đến tối ngày 14/8/2025, khi P1 không có ở phòng (đã qua nhà bạn chơi) thì Tuấn A mang 01 gói ketamine và 01 viên thuốc lắc ra sử dụng một mình. Tuấn A đổ ketamine ra đĩa sứ, chuẩn bị dụng cụ để sử dụng nhưng sợ dùng ma túy tại phòng, mở nhạc sẽ bị phòng bên phát hiện nên Tuấn A cất đĩa ma túy có chứa ketamine vào dưới kệ bếp, mang gói ketamine và thuốc lắc đi tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 42/CT-VKS ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Phương Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Phương Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; Điều 38 Bộ luật Hình sự. xử phạt: Lê Phương Tuấn A từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15.8.2025.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản T1 “Shin Shin” - bán ma túy cho Lê Phương Tuấn A, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Đà Nẵng tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

Đối với Huỳnh Thị P1, do không biết Lê Phương Tuấn A cất giấu ma túy tại phòng trọ của P1, không sử dụng ma túy cùng với Tuấn A nên Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng không xử lý là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô màu đen nhãn hiệu Mazda BKS 47A-583.90 do chị Huỳnh Thị P1 đứng tên chủ sở hữu. Chị P1 cho Tuấn A mượn xe này để làm phương tiện chạy dịch vụ, chị P1 cũng không biết việc Tuấn A mua ma túy về cất giấu tại phòng trọ để sử dụng, thời điểm bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, P1 không có mặt, không biết việc Tuấn A bị bắt giữ. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an T2.Đà Nẵng đã trả lại xe trên cho chị P1 là có căn cứ.

- Đối với các vật chứng gồm: Các đối tượng hoàn trả được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS224071356; Sim số 0779854347 và sim số 0779561602; 01 thẻ nhựa kích thước khoảng (8x0,5), trên thẻ có dòng chữ “power card” màu vàng trắng; 01 ống hút màu trắng, dài khoảng 15cm; 01 đĩa sứ màu xanh trắng kích thước khoảng (30x15)cm, các vật chứng này đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ màu hồng, số IMEI 352898271241359; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đều liên quan đến hành vi phạm tội và có giá trị đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 CCCD mang tên Lê Phương Tuấn A – là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trong thời gian bị tạm giam đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 14/8/2025, Lê Phương Tuấn A đang có hành vi cất giấu 1,834 gam ma túy, loại Ketamine và MDMA trên người và cất giấu 15,514 gam ma túy, loại Ketamine, MDMA, Methamphetamine trong phòng trọ số 3 tại địa chỉ C Khúc T, phường S (tổng khối lượng ma túy loại Ketamine, MDMA, Methamphetamine mà Tuấn A đã cất giấu là 17,348 gam) nhằm mục sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân thì bị lực lượng công an phát hiện, thu giữ.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng truy tố bị cáo Lê Phương Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy nhà nước ta nghiêm

cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt sử dụng trái phép các chất ma túy, nếu ai vi phạm một trong các quy định trên, gây hậu quả đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Bị cáo nhận thức được điều này nhưng vẫn cố ý thực hiện tàng trữ trái phép tàng trữ trái phép các chất ma túy loại Ketamine, Methamphetamine và MDMA trên người và cất giấu trong phòng trọ với tổng khối lượng là 17,348 gam nhằm mục sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Hành vi của bị cáo nêu trên đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi này là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời còn xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do vậy cần xử phạt với bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tuy nhiên nhân thân có 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác. Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị bắt quả tang, bị cáo đã tự mình khai ra hành vi phạm tội trước đó, bị cáo có bà nội Đinh Thị N là người được tổ quốc ghi công trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s, r khoản 1,2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng: Xe ô tô màu đen nhãn hiệu Mazda BKS 47A-583.90 do chị Huỳnh Thị P1 đứng tên chủ sở hữu. Chị P1 cho Tuấn A mượn xe này để làm phương tiện chạy dịch vụ, chị P1 cũng không biết việc Tuấn A mua ma túy về cất giấu tại phòng trọ để sử dụng, thời điểm bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang, P1 không có mặt, không biết việc Tuấn A bị bắt giữ. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an T2.Đà Nẵng đã trả lại xe trên cho chị P1 là có căn cứ.

Đối với các vật chứng gồm: Các đối tượng hoàn trả được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS224071356; Sim số 0779854347 và sim số 0779561602; 01 thẻ nhựa kích thước khoảng (8x0,5), trên thẻ có dòng chữ “power card” màu vàng trắng; 01 ống hút màu trắng, dài khoảng 15cm; 01 đĩa sứ màu xanh trắng kích thước khoảng (30x15)cm, các vật chứng này cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 ĐTDĐ màu hồng, số IMEI 352898271241359; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đều liên quan đến hành vi phạm tội và có giá trị cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 CCCD mang tên Lê Phương Tuấn A – là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo.

Hiện tất cả vật chứng đang được tạm giữ tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2026.

[5] Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Telegram “Shin Shin” - bán ma túy cho Lê Phương Tuấn A, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.Đà Nẵng tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[6] Đối với Huỳnh Thị P1, do không biết Lê Phương Tuấn A cất giấu ma túy tại phòng trọ của P1, không sử dụng ma túy cùng với Tuấn A nên Cơ quan CSĐT Công an TP.Đà Nẵng không xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Tuyên bố:**

Bị cáo Lê Phương Tuấn A phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự ; Điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Phương Tuấn A 7 năm (bảy năm) tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 15.8.2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các đối tượng hoàn trả được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS224071356; Sim số 0779854347 và sim số 0779561602; 01 thẻ nhựa kích thước khoảng (8x0,5), trên thẻ có dòng chữ “power card” màu vàng trắng; 01 ống hút màu trắng, dài khoảng 15cm; 01 đĩa sứ màu xanh trắng kích thước khoảng (30x15)cm.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu hồng, số IMEI 352898271241359; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng .

- Trả lại cho bị cáo 01 CCCD mang tên Lê Phương Tuấn A .

Hiện tất cả vật chứng đang được tạm giữ tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/01/2026.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND khu vực 2- Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an khu vực 2- Đà Nẵng;
- Chi cục THA . TPĐN
- Bị cáo
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

đã ký

**Lương Thị Anh**